

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THẠCH THẮT  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thạch Thắt, ngày 16 tháng 4 năm 2021*

Số: 68/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1983; Địa chỉ cư trú: Thôn Đ Tr, xã C Đ, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Anh **Trần Gia Đ**, sinh năm 1979; Địa chỉ cư trú: Trường Sỹ Quan Chính trị, thôn 2, xã Th H, huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Trần Gia Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị V và anh Trần Gia Đ xác nhận có 02 con chung là Trần Thị Ngọc A, sinh ngày 02-5-2004 và Trần Gia H sinh ngày 13-12-2007. Chị Nguyễn Thị V và anh Trần Gia Đ thỏa thuận giao con chung Trần Thị Ngọc A cho chị Nguyễn Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác; giao con chung Trần Gia H cho anh Trần Gia Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác. Chị V, anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

2.2. *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Nguyễn Thị V, anh Trần Gia Đ tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đ, chị V cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

2.3. *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị V và anh Trần Gia Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị V nộp 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện nộp thay anh Trần Gia Đ 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (*mức án phí phải nộp trong trường hợp thuận tình ly hôn*); Đối trừ số tiền 300.000 Đ chị V đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0011882 ngày 14-01-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất. Hoàn trả chị Nguyễn Thị V số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- UBND xã C Đ, thị xã Sơn Tây,
- Tp. Hà Nội (Nơi thực hiện đăng ký kết hôn);
- Lưu HSV/VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Trường**